PHỤ LỤC III

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CÓ ĐỐI TƯỢNG THUỘC TRÁCH NHIỆM QUẢN LÝ CỦA BỘ, NGÀNH KHÁC DO BỘ, NGÀNH CUNG CẤP DỊCH VỤ CÔNG

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1316 /QĐ-BNV ngày 21 tháng 10 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ)

TT	Mã TTHC	Tên TTHC	Cấp có thẩm quyền ra quyết định			Tên cơ quan thực hiện	Quyết định công bố
			Cấp trung ương	Cấp tỉnh	Cấp xã		
I	**LĨNH VỰC CÔNG CHỨC - VIÊN CHỨC (01 TTHC)**						
1	1.014317	Thủ tục tuyển chọn Tổng công trình sư Hệ thống	X			Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	997/QĐ-BNV ngày 05/9/2025
II	**LĨNH VỰC CÔNG TÁC THANH NIÊN VÀ BÌNH ĐẲNG GIỚI (01 TTHC)**						
2	2.001720	Thủ tục xác nhận phiên hiệu thanh niên xung phong ở Trung ương	X			Hội Cựu thanh niên xung phong Việt Nam; các bộ, cơ quan ngang bộ; Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh	631/QĐ-BNV ngày 28/7/2015
III	**LĨNH VỰC NGƯỜI CÓ CÔNG (06 TTHC)**						

TT	Mã TTHC	Tên TTHC	Cấp có thẩm quyền ra quyết định			Tên cơ quan thực hiện	Quyết định công bố
			Cấp trung ương	Cấp tỉnh	Cấp xã		
3	1.013743	Giải quyết chế độ đối với quân nhân, cán bộ đi chiến trường B, C, K trong thời kỳ chống Mỹ cứu nước không có thân nhân phải trực tiếp nuôi dưỡng và quân nhân, cán bộ được đảng cử ở lại miền Nam hoạt động sau Hiệp định Giơnevơ năm 1954 đối với cán bộ, sỹ quan thuộc lực lượng vũ trang (công an, quân đội)	X			Ban Chỉ huy quân sự cấp xã; Công an cấp xã; Bộ Chỉ huy quân sự cấp tỉnh, Công an cấp tỉnh; Bộ Quốc phòng, Bộ Công an	639/QĐ-BNV ngày 20/6/2025
4	1.010790	Khám giám định phúc quyết của đối tượng hoặc người đại diện hợp pháp của đối tượng	X			Hội đồng giám định y khoa cấp tỉnh; Hội đồng giám định y khoa các bộ; Hội đồng giám định y khoa cấp trung ương	556/QĐ-BNV ngày 21/5/2026
5	1.010792	Khám giám định phúc quyết lần cuối của đối tượng hoặc người đại diện hợp pháp của đối tượng	X			Hội đồng giám định y khoa các Bộ; Hội đồng giám định y khoa cấp trung ương; Cục Quản lý khám, chữa bệnh, Bộ Y tế	556/QĐ-BNV ngày 21/5/2026
6	1.010793	Cấp trích lục hoặc sao hồ sơ người có công	X			Cục Chính sách, Tổng Cục Chính trị hoặc Cục Tổ chức cán bộ, Bộ Công an	320/QĐ-BNV ngày 08/4/2025;

TT	Mã TTHC	Tên TTHC	Cấp có thẩm quyền ra quyết định			Tên cơ quan thực hiện	Quyết định công bố
			Cấp trung ương	Cấp tỉnh	Cấp xã		
							1025/QĐ-BNV ngày 10/9/2025
7	1.010794	Cấp giấy xác nhận thông tin về nơi liệt sĩ hy sinh	X			Cơ quan, đơn vị quản lý liệt sĩ trước khi hy sinh cấp trung ương; Cục Chính sách - Tổng cục Chính trị quân đội nhân dân Việt Nam	320/QĐ-BNV ngày 08/4/2025
8	1.010831	Cấp giấy xác nhận thông tin về nơi liệt sĩ hy sinh		X		Cơ quan, đơn vị quản lý liệt sĩ trước khi hy sinh cấp tỉnh; Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh nơi nguyên quán của liệt sĩ; Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh nơi liệt sĩ hy sinh	320/QĐ-BNV ngày 08/4/2025
IV	**LĨNH VỰC VIỆC LÀM (03 TTHC)**						
9	1.014745	Tham gia bảo hiểm thất nghiệp		X		Cơ quan bảo hiểm xã hội	107/QĐ-BNV ngày 22/01/2026
10	1.115303	Đăng ký lao động đối với người lao động thuộc đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc		X		Cơ quan bảo hiểm xã hội	645/QĐ-BNV ngày 09/6/2026

TT	Mã TTHC	Tên TTHC	Cấp có thẩm quyền ra quyết định			Tên cơ quan thực hiện	Quyết định công bố
			Cấp trung ương	Cấp tỉnh	Cấp xã		
11	1.115304	Điều chỉnh thông tin đăng ký lao động đối với người lao động thuộc đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc		X		Cơ quan bảo hiểm xã hội	645/QĐ-BNV ngày 09/6/2026
V	**LĨNH VỰC AN TOÀN, VỆ SINH LAO ĐỘNG (02 TTHC)**						
12	2.002342	Thủ tục giải quyết chế độ cho người lao động phát hiện bị bệnh nghề nghiệp khi đã nghỉ hưu hoặc không còn làm việc trong các nghề, công việc có nguy cơ bị bệnh nghề nghiệp, gồm: Chi phí giám định thương tật, bệnh tật; trợ cấp một lần hoặc hằng tháng; trợ cấp phục vụ; hỗ trợ phương tiện trợ giúp sinh hoạt, dụng cụ chỉnh hình; dưỡng sức, phục hồi sức khỏe; trợ cấp khi người lao động chết do bệnh nghề nghiệp; đóng bảo hiểm y tế cho người nghỉ việc hưởng trợ cấp bảo hiểm bệnh nghề nghiệp hằng tháng.		X		Cơ quan bảo hiểm xã hội	323/QĐ-BNV ngày 08/4/2025
13	2.002340	Thủ tục giải quyết chế độ bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp của người lao động giao kết hợp đồng lao động với nhiều người sử dụng lao động,		X		Cơ quan bảo hiểm xã hội	323/QĐ-BNV ngày 08/4/2025

TT	Mã TTHC	Tên TTHC	Cấp có thẩm quyền ra quyết định			Tên cơ quan thực hiện	Quyết định công bố
			Cấp trung ương	Cấp tỉnh	Cấp xã		
		gồm: Chi phí giám định thương tật, bệnh tật; trợ cấp hằng tháng hoặc một lần; trợ cấp phục vụ; hỗ trợ phương tiện trợ giúp sinh hoạt, dụng cụ chỉnh hình; dưỡng sức, phục hồi sức khỏe; trợ cấp khi người lao động chết do tai nạn lao động; đóng bảo hiểm y tế cho người nghỉ việc hưởng trợ cấp bảo hiểm tai xnạn lao động, bệnh nghề nghiệp hằng tháng.					
VI	**LĨNH VỰC BẢO HIỂM XÃ HỘI (26 TTHC)**						
14	1.014160	Đăng ký tham gia bảo hiểm xã hội và cấp sổ bảo hiểm xã hội		X		Cơ quan bảo hiểm xã hội	863/QĐ-BNV ngày 07/8/2025
15	1.014162	Điều chỉnh thông tin đăng ký kê khai tham gia bảo hiểm xã hội		X		Cơ quan bảo hiểm xã hội	863/QĐ-BNV ngày 07/8/2025
16	1.014163	Hưởng trợ cấp ốm đau		X		Cơ quan bảo hiểm xã hội	863/QĐ-BNV ngày 07/8/2025
17	1.014164	Hưởng trợ cấp dưỡng sức, phục hồi sức khoẻ sau khi ốm đau		X		Cơ quan bảo hiểm xã hội	863/QĐ-BNV ngày 07/8/2025

TT	Mã TTHC	Tên TTHC	Cấp có thẩm quyền ra quyết định			Tên cơ quan thực hiện	Quyết định công bố
			Cấp trung ương	Cấp tỉnh	Cấp xã		
18	1.014165	Hưởng chế độ thai sản đối với lao động nữ đi khám thai, lao động nữ sảy thai, phá thai hoặc có thai chết trong tử cung, thai chết trong khi chuyển dạ, thai ngoài tử cung; người lao động thực hiện biện pháp tránh thai		X		Cơ quan bảo hiểm xã hội	863/QĐ-BNV ngày 07/8/2025
19	1.014166	Hưởng chế độ thai sản đối với lao động nữ sinh con, lao động nữ mang thai hộ sinh con, lao động nữ nhờ mang thai hộ		X		Cơ quan bảo hiểm xã hội	863/QĐ-BNV ngày 07/8/2025
20	1.014167	Hưởng chế độ thai sản đối với người lao động nhận nuôi con nuôi dưới 6 tháng tuổi		X		Cơ quan bảo hiểm xã hội	863/QĐ-BNV ngày 07/8/2025
21	1.014168	Hưởng chế độ thai sản đối với lao động nam khi vợ sinh con, người chồng của lao động nữ nhờ mang thai hộ, người chồng của lao động nữ mang thai hộ khi vợ sinh con		X		Cơ quan bảo hiểm xã hội	863/QĐ-BNV ngày 07/8/2025
22	1.014169	Hưởng trợ cấp dưỡng sức, phục hồi sức khoẻ sau thai sản		X		Cơ quan bảo hiểm xã hội	863/QĐ-BNV ngày 07/8/2025

TT	Mã TTHC	Tên TTHC	Cấp có thẩm quyền ra quyết định			Tên cơ quan thực hiện	Quyết định công bố
			Cấp trung ương	Cấp tỉnh	Cấp xã		
23	1.014170	Hưởng trợ cấp thai sản đối với người tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện		X		Cơ quan bảo hiểm xã hội	863/QĐ-BNV ngày 07/8/2025
24	1.014171	Hưởng lương hưu đối với người tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc		X		Cơ quan bảo hiểm xã hội	863/QĐ-BNV ngày 07/8/2025
25	1.014172	Hưởng lương hưu đối với người tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện		X		Cơ quan bảo hiểm xã hội	863/QĐ-BNV ngày 07/8/2025
26	1.014173	Hưởng bảo hiểm xã hội một lần		X		Cơ quan bảo hiểm xã hội	863/QĐ-BNV ngày 07/8/2025
27	1.014174	Hưởng trợ cấp một lần đối với người đang hưởng lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng ra nước ngoài để định cư		X		Cơ quan bảo hiểm xã hội	863/QĐ-BNV ngày 07/8/2025
28	1.014175	Tiếp tục hưởng lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng trong trường hợp đã bị tạm dừng hoặc chấm dứt hưởng		X		Cơ quan bảo hiểm xã hội	863/QĐ-BNV ngày 07/8/2025
29	1.014176	Thay đổi hình thức nhận, nơi nhận lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng		X		Cơ quan bảo hiểm xã hội	863/QĐ-BNV ngày 07/8/2025

TT	Mã TTHC	Tên TTHC	Cấp có thẩm quyền ra quyết định			Tên cơ quan thực hiện	Quyết định công bố
			Cấp trung ương	Cấp tỉnh	Cấp xã		
30	1.014177	Hưởng trợ cấp mai táng		X		Cơ quan bảo hiểm xã hội	863/QĐ-BNV ngày 07/8/2025
31	1.014178	Hưởng trợ cấp tuất hằng tháng		X		Cơ quan bảo hiểm xã hội	863/QĐ-BNV ngày 07/8/2025
32	1.014179	Hưởng trợ cấp tuất một lần		X		Cơ quan bảo hiểm xã hội	863/QĐ-BNV ngày 07/8/2025
33	1.014180	Tạm dừng đóng vào quỹ hưu trí và tử tuất		X		Cơ quan bảo hiểm xã hội	863/QĐ-BNV ngày 07/8/2025
34	1.014181	Tính thời gian công tác để hưởng bảo hiểm xã hội đối với người lao động làm việc thuộc khu vực nhà nước, nghỉ chờ việc từ ngày 01 tháng 11 năm 1987 đến trước ngày 01 tháng 01 năm 1995		X		Cơ quan bảo hiểm xã hội	863/QĐ-BNV ngày 07/8/2025
35	1.014182	Tính thời gian công tác đối với người lao động đi hợp tác lao động trước ngày 01 tháng 01 năm 1995 và giải quyết chế độ tử tuất đối với người lao động đã chết sau khi đi hợp tác lao động về nước nhưng		X		Cơ quan bảo hiểm xã hội	863/QĐ-BNV ngày 07/8/2025

TT	Mã TTHC	Tên TTHC	Cấp có thẩm quyền ra quyết định			Tên cơ quan thực hiện	Quyết định công bố
			Cấp trung ương	Cấp tỉnh	Cấp xã		
		thân nhân chưa được hưởng chế độ tử tuất					863/QĐ-BNV ngày 07/8/2025
36	1.014183	Chế độ đối với người lao động không đủ điều kiện hưởng lương hưu và chưa đủ tuổi hưởng trợ cấp hưu trí xã hội		X		Cơ quan bảo hiểm xã hội	863/QĐ-BNV ngày 07/8/2025
37	1.014184	Chế độ đối với thân nhân người đang hưởng trợ cấp hằng tháng chết trước khi hết thời hạn hưởng trợ cấp		X		Cơ quan bảo hiểm xã hội	863/QĐ-BNV ngày 07/8/2025
38	1.014185	Xác nhận thời gian đóng bảo hiểm xã hội của người lao động để làm căn cứ giải quyết, điều chỉnh chế độ hưu trí, tử tuất		X		Cơ quan bảo hiểm xã hội	863/QĐ-BNV ngày 07/8/2025
39	2.002303	Lập danh sách đối tượng tham gia bảo hiểm y tế do Bộ Nội vụ quản lý			X	Cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng thương binh và người có công với cách mạng; Uỷ ban nhân dân cấp xã, Cơ quan bảo hiểm xã hội	516/QĐ-LĐTBXH ngày 12/5/2020
		TỔNG				**39**	